

Số: TVHN-180 /DBQG

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

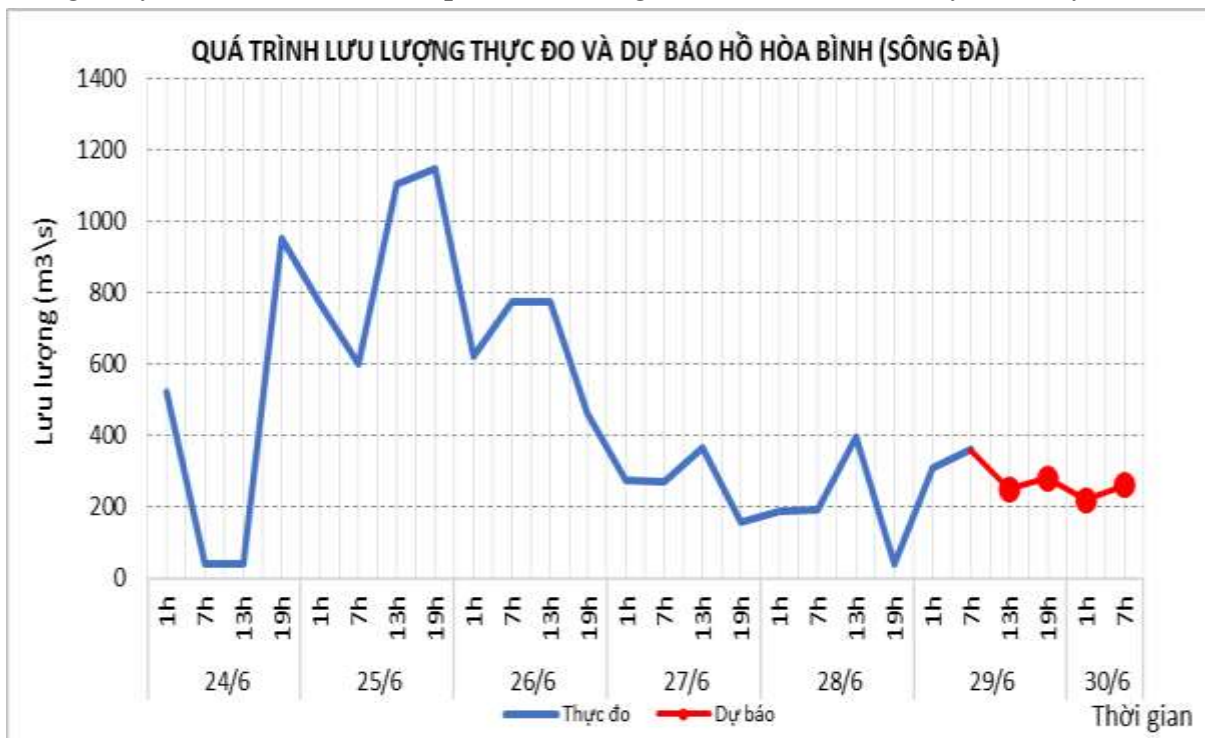
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình đang dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



2. Khu vực Việt Bắc:

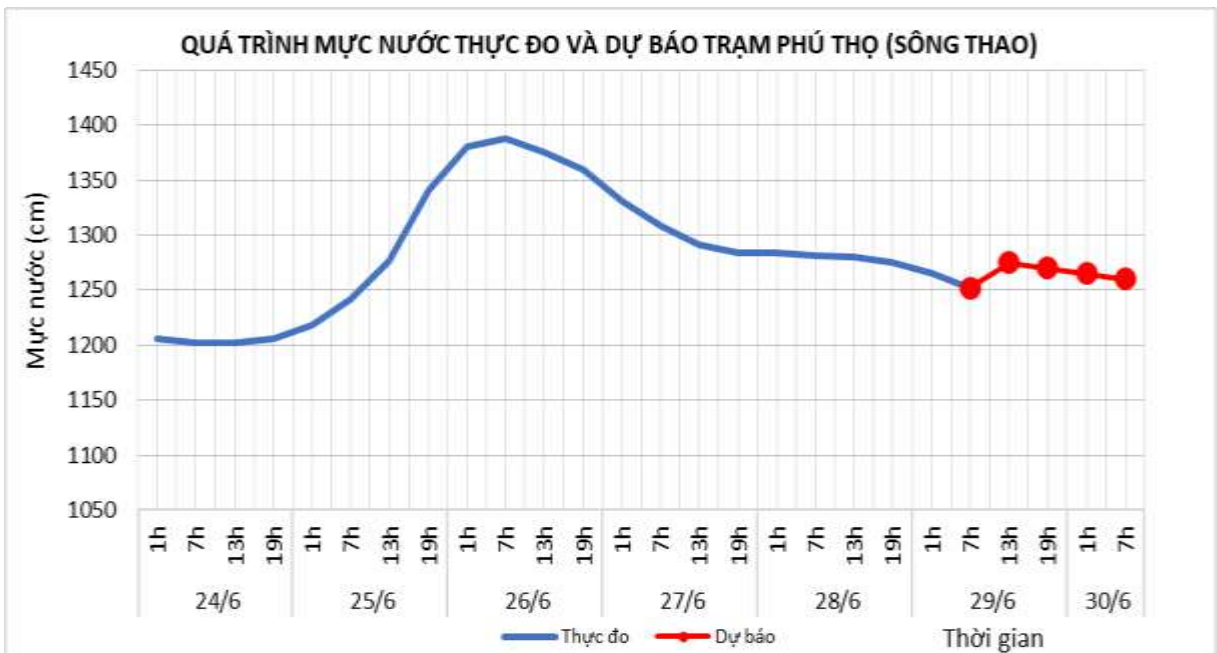
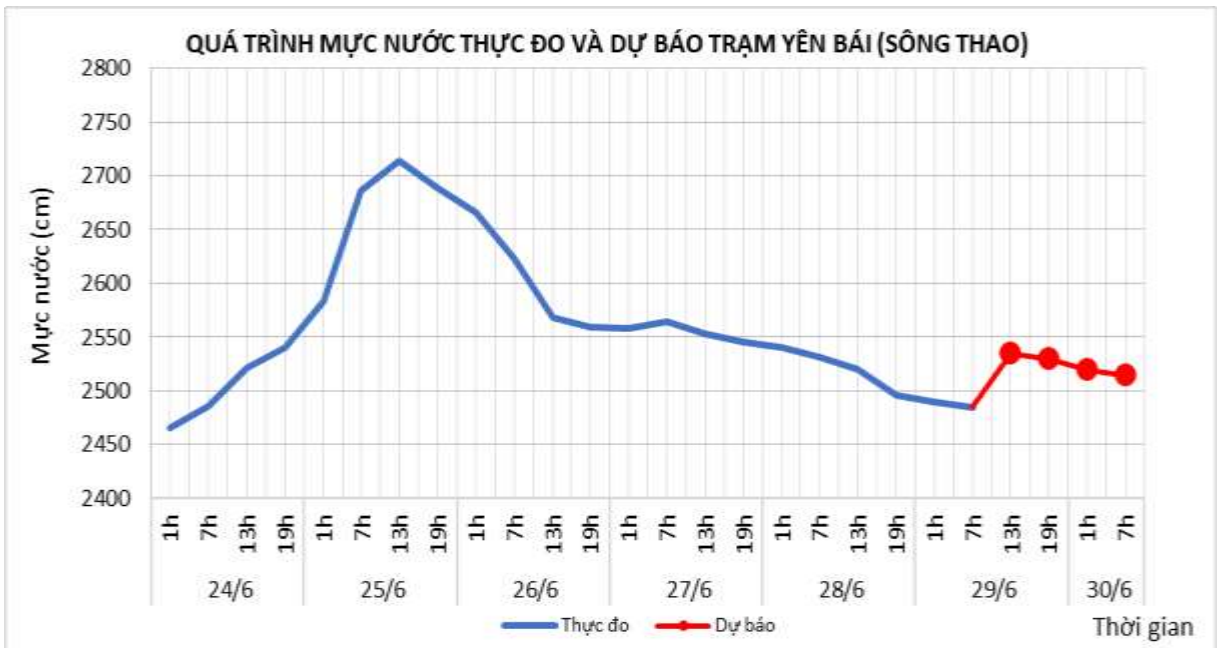
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



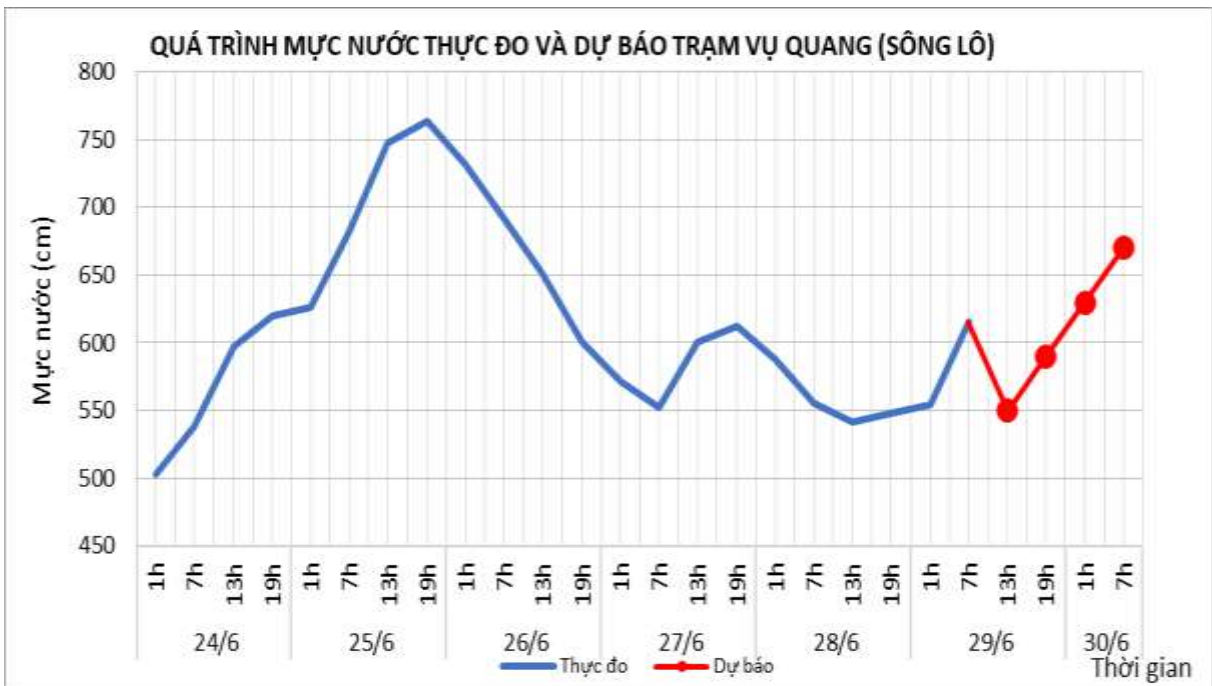
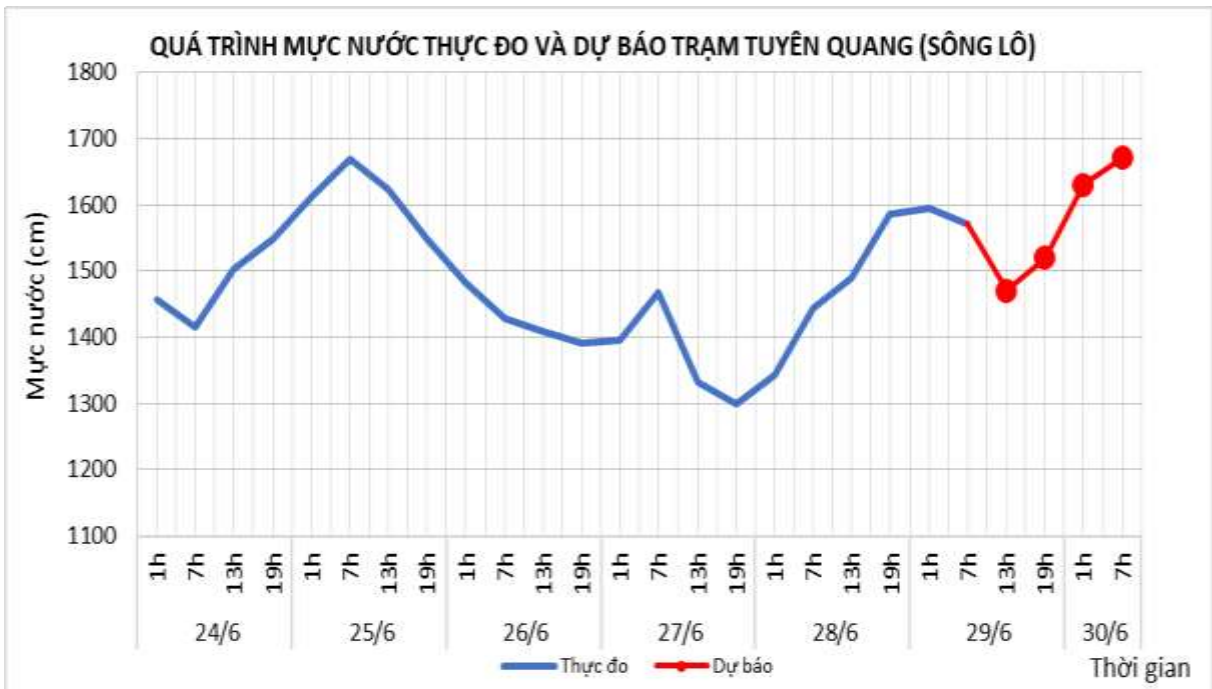
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang sẽ lên với biên độ lên 2-3m.



3. Khu vực Đông Bắc

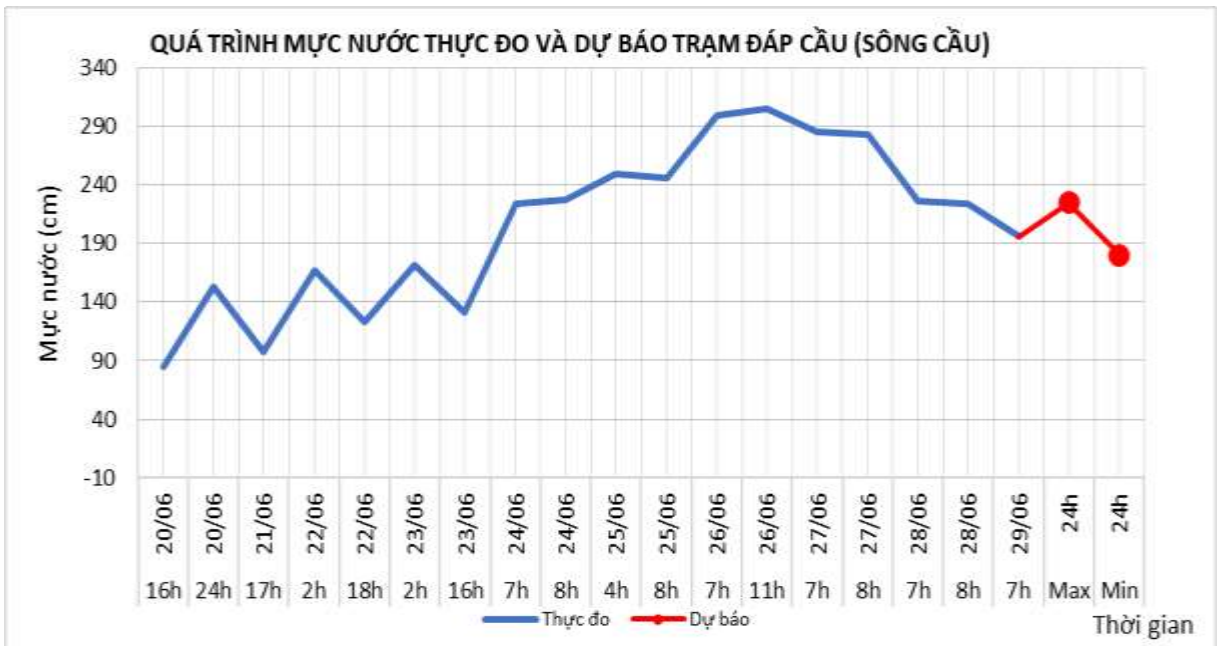
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu sẽ xuống chậm



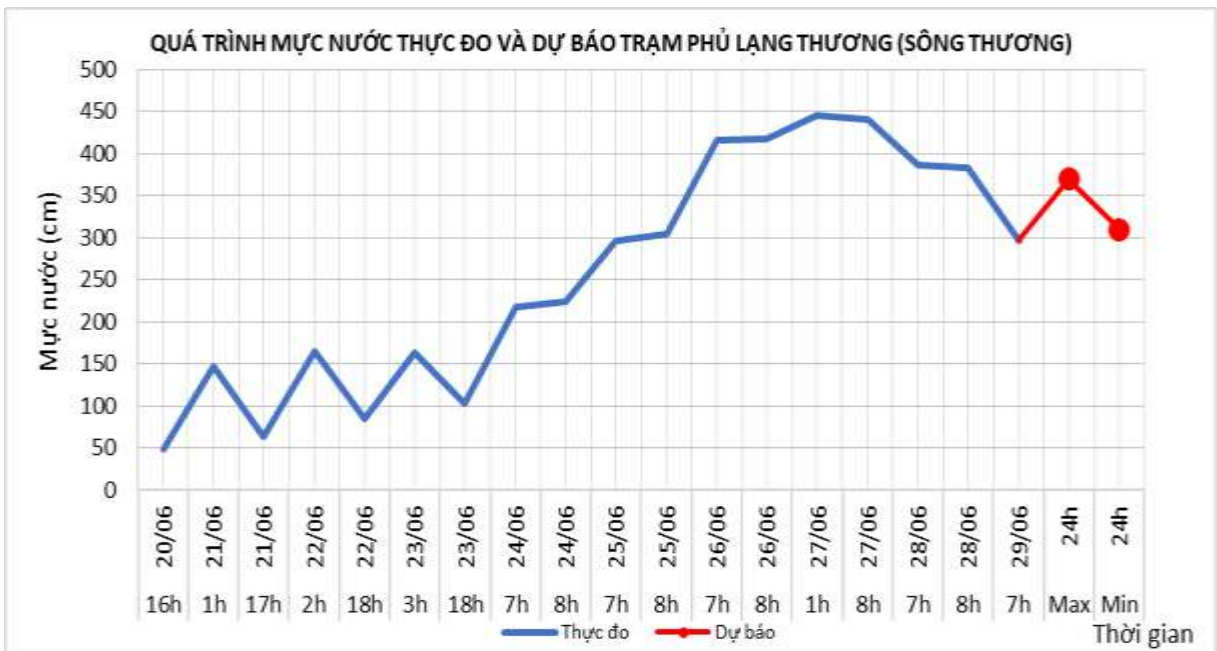
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục xuống.



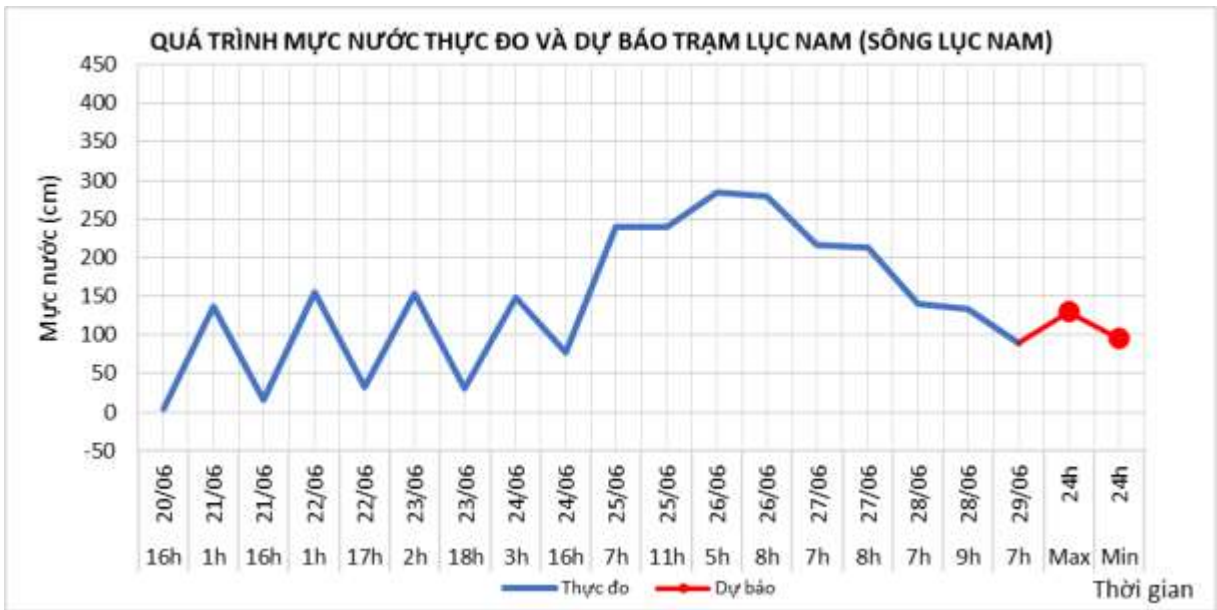
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam tiếp tục xuống.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

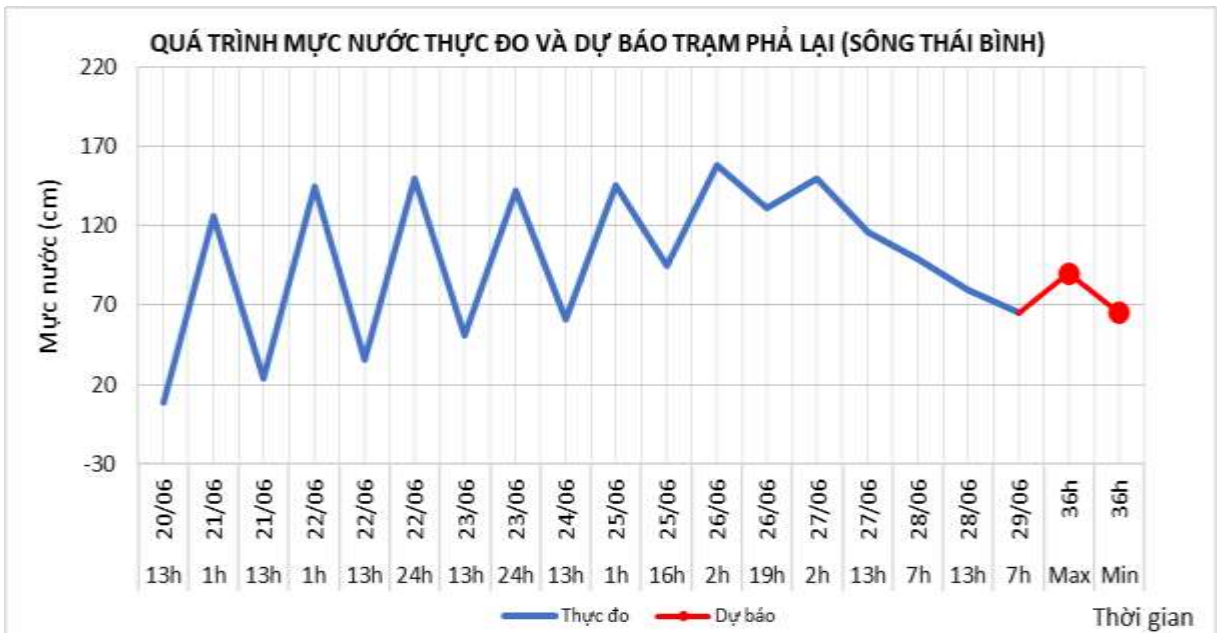
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 0.9m và thấp nhất ở mức 0.65m.



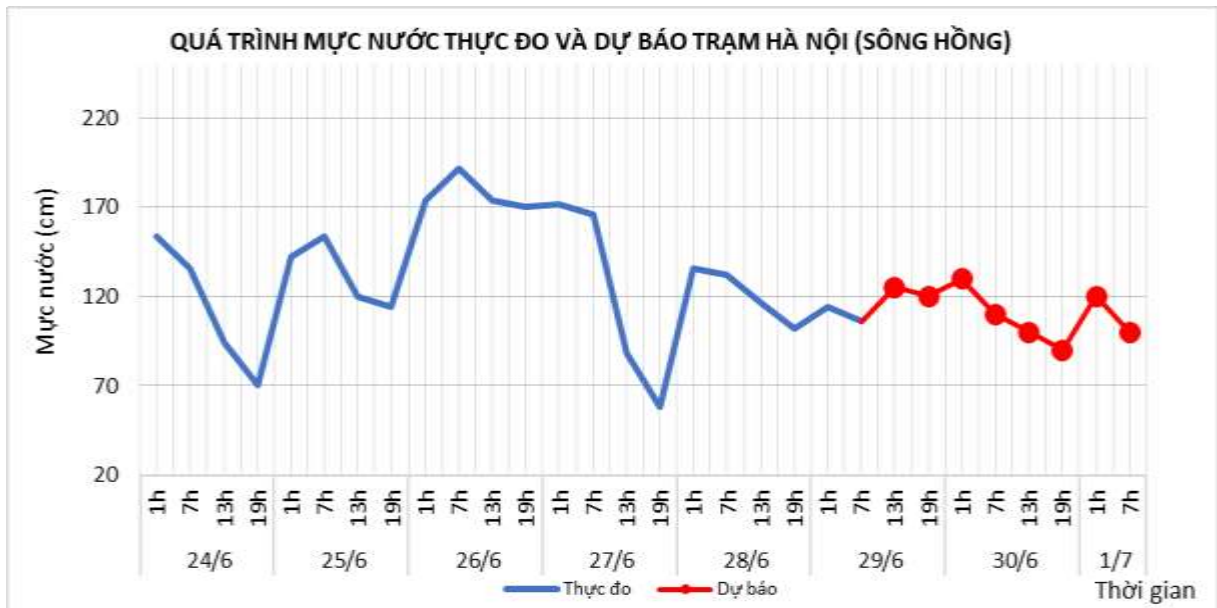
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/28/06, mức nước tại trạm Hà Nội là 1,32m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/30/06 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,0m.



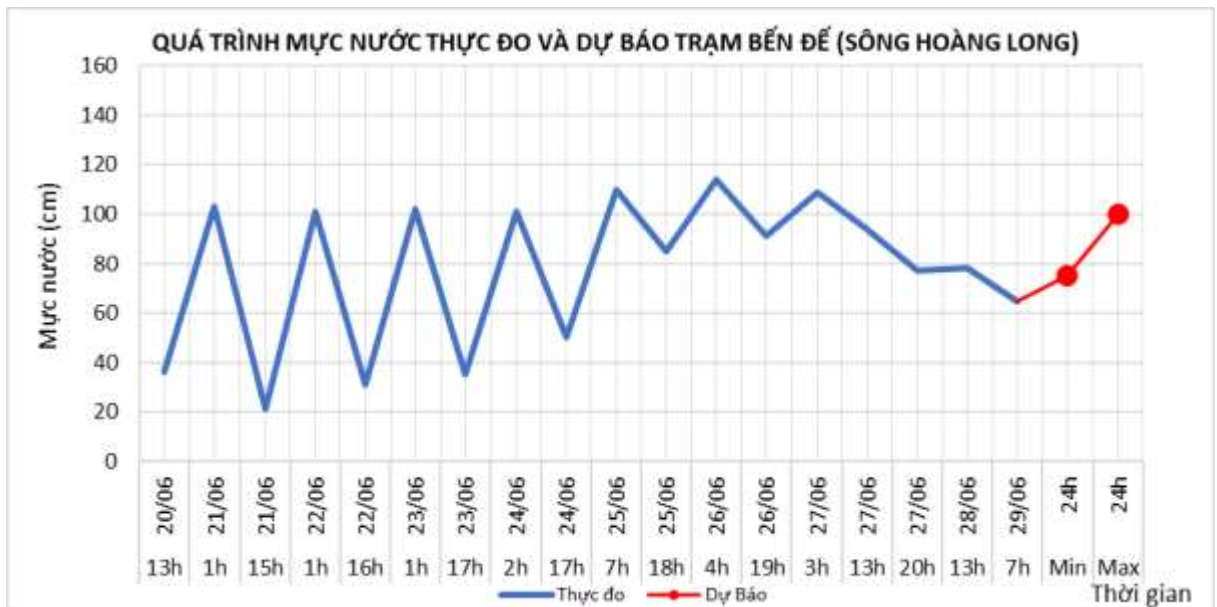
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

5.1. Lưu vực sông Mã

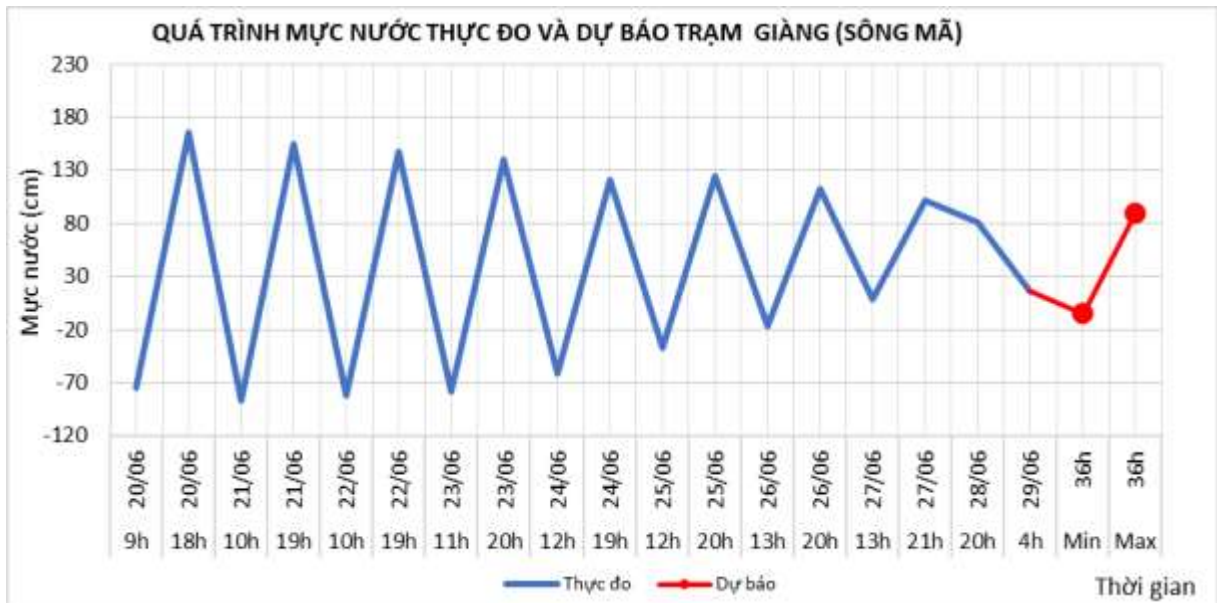
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ

chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.



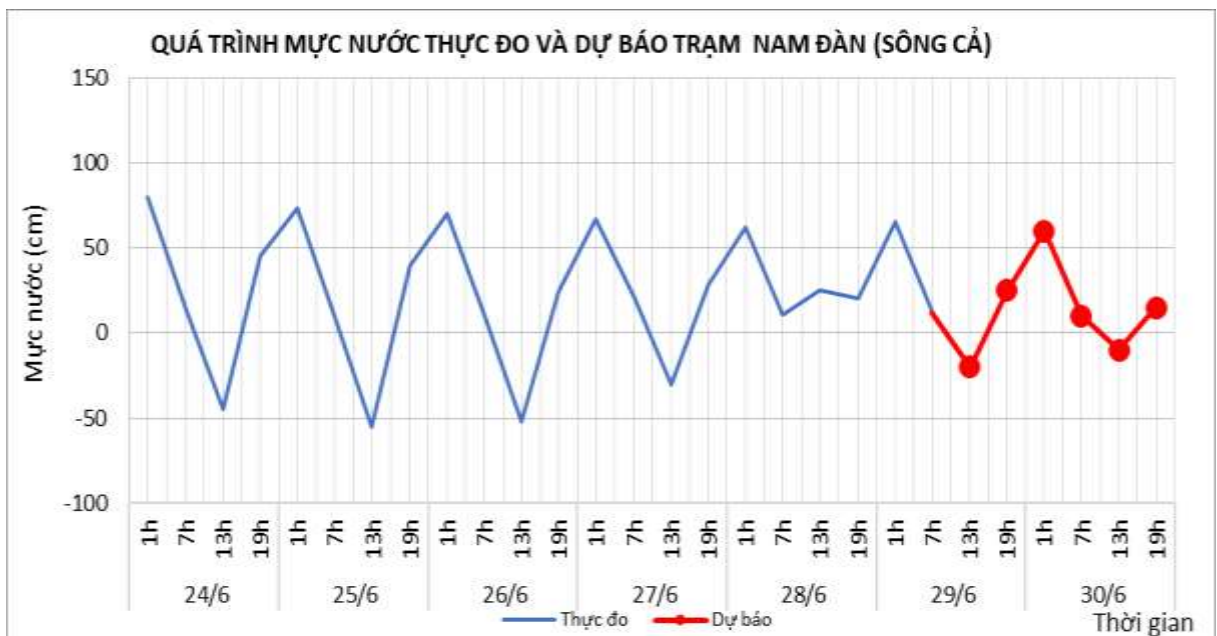
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



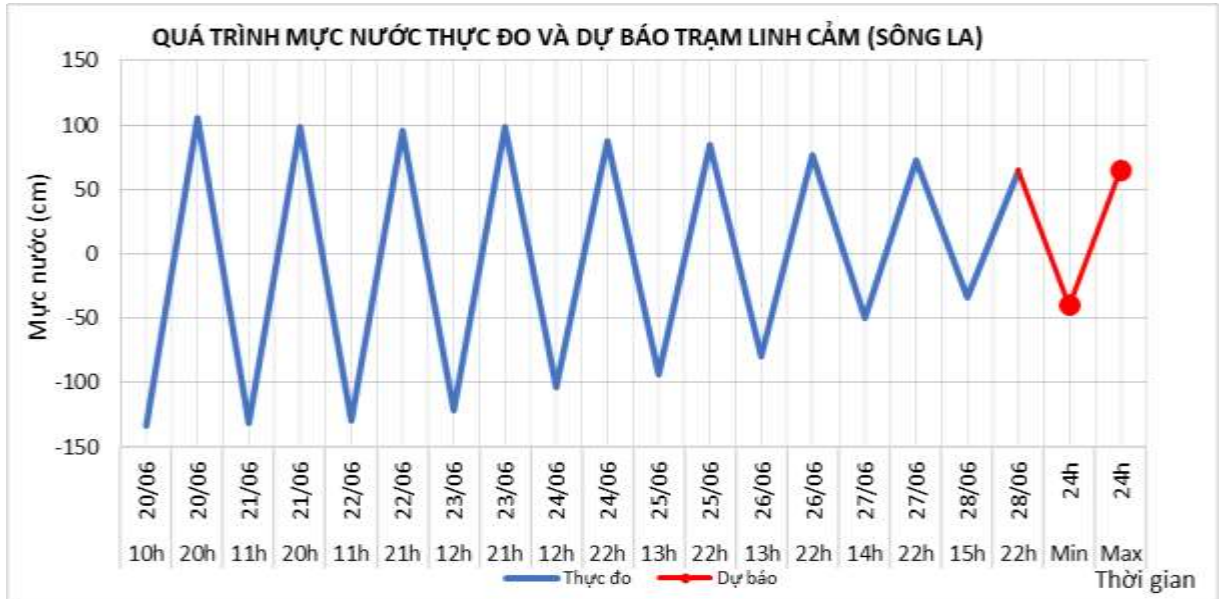
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

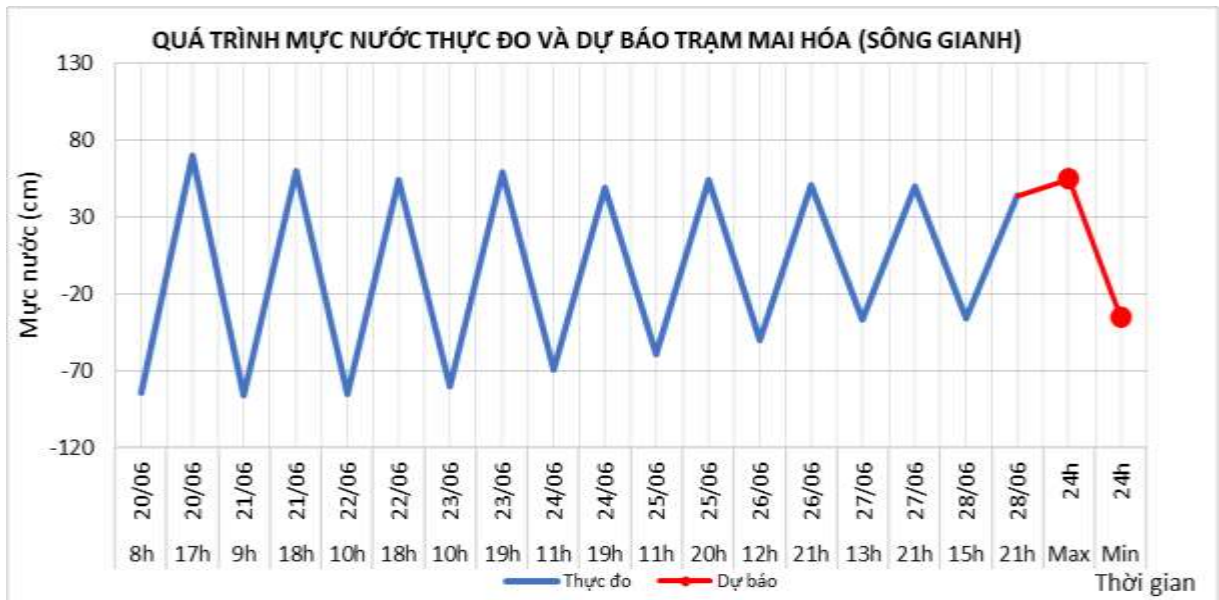
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều



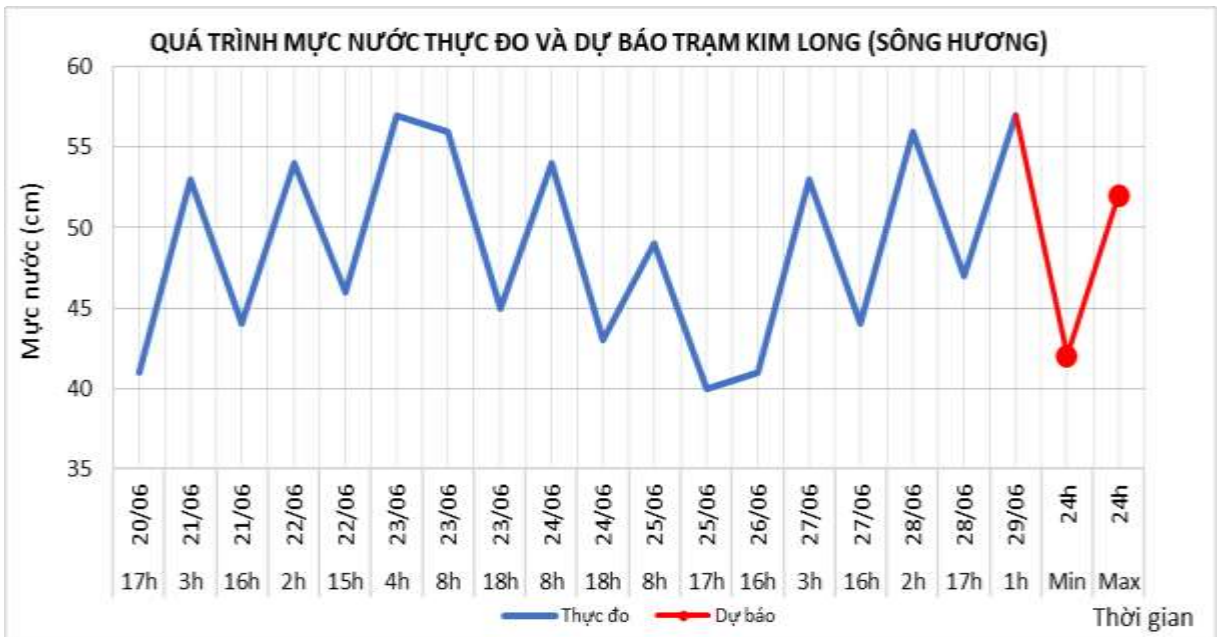
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa



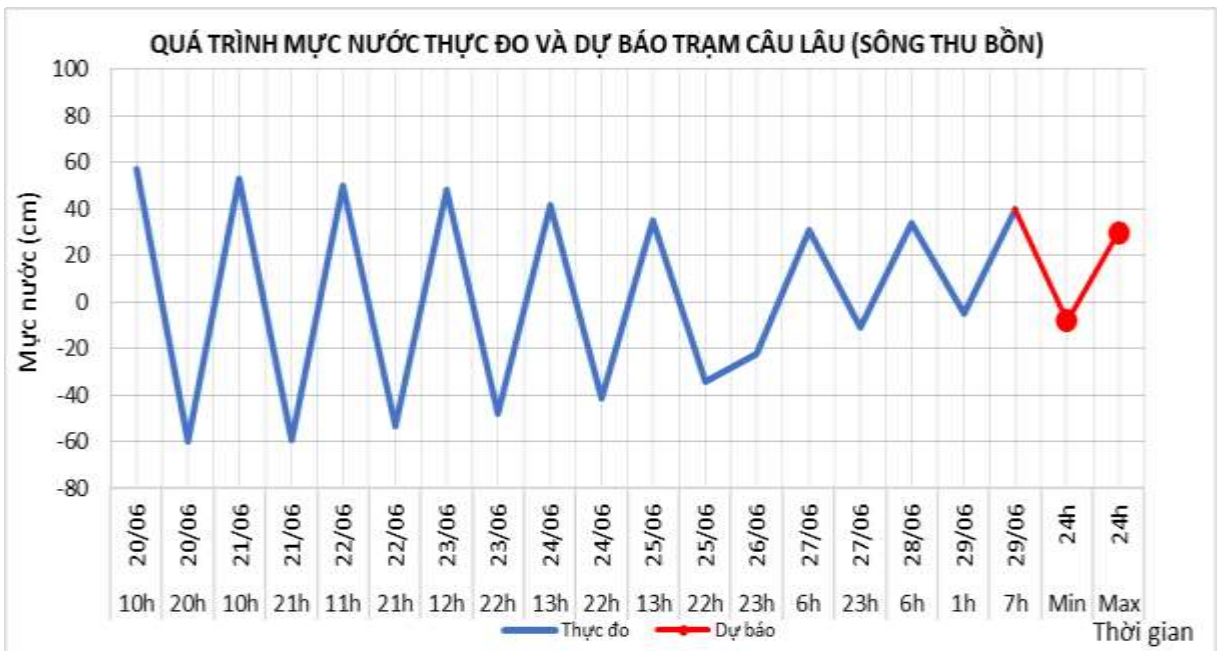
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



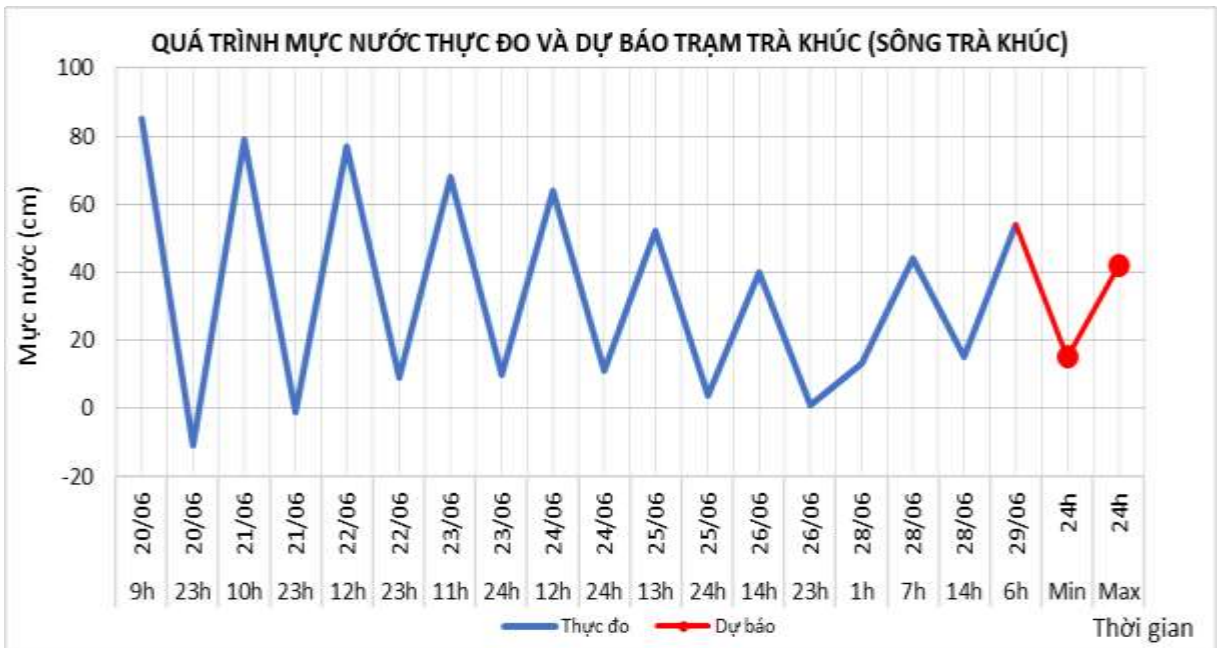
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



7. Khu vực Nam Trung Bộ

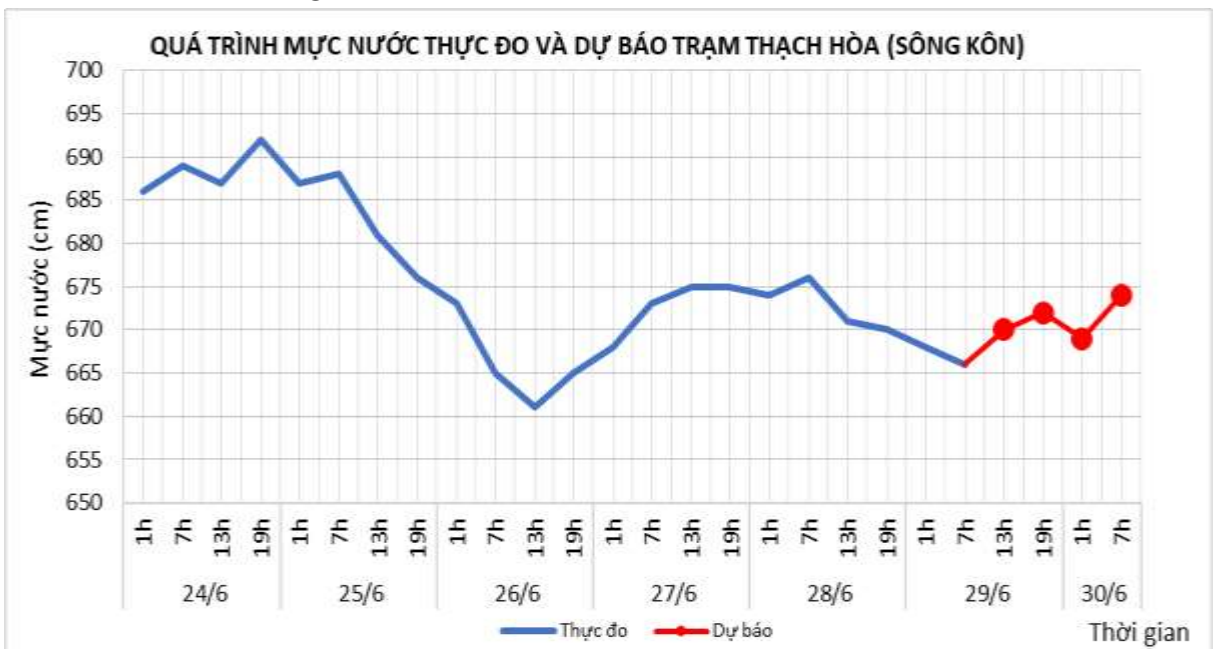
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



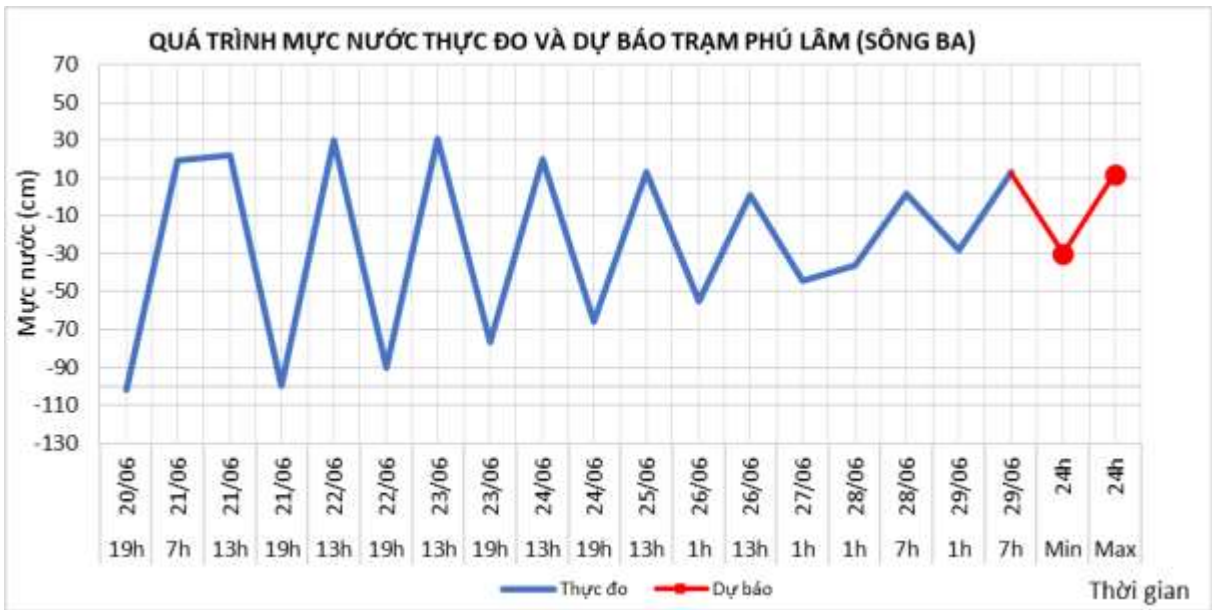
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



8. Khu vực Tây Nguyên

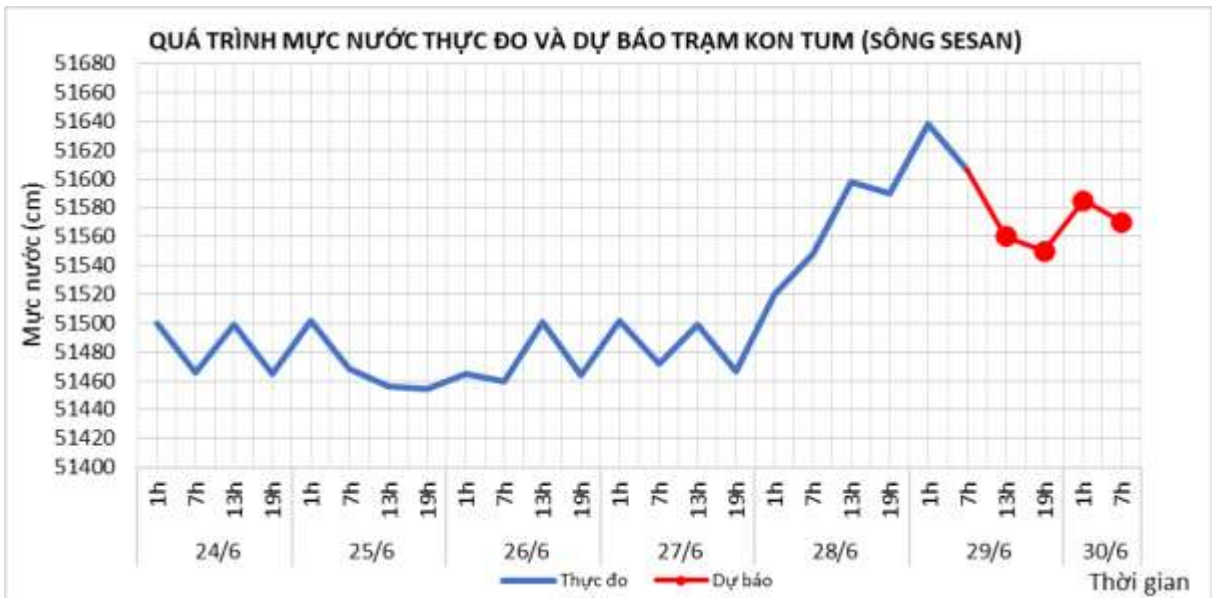
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và ảnh hưởng của đập điều hòa dưới hạ lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và ảnh hưởng của đập điều hòa dưới hạ lưu.



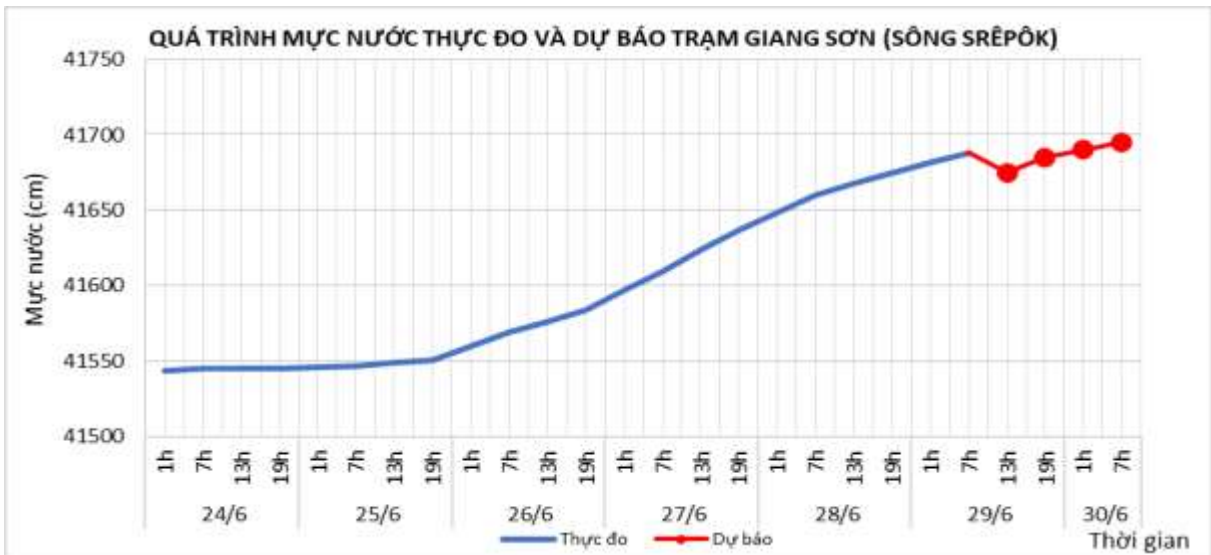
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana đang lên; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana tiếp tục lên; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



8.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Đêm qua và sáng nay, lũ trên sông Cam Ly đã đạt đỉnh và đang xuống, đỉnh lũ tại trạm Thanh Bình 833,15m (05h/28), trên BĐ3 0,15m. Mức nước lúc 9h00 tại Thanh Bình 832,57m (dưới BĐ3 0,43m).

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Cam Ly xuống dần, mực nước các sông khác dao động.

Cảnh báo: Cần đề phòng nguy cơ sạt lở đất, ngập cục bộ tại các vùng trũng thấp ven sông Cam Ly thuộc TP. Đà Lạt (vùng ven sông Cam Ly khu vực xã Tà Nung); khu vực huyện Lâm Hà (xã Mê Linh, TT Nam Ban; TT. Đinh Văn).

9. Khu vực Nam Bộ

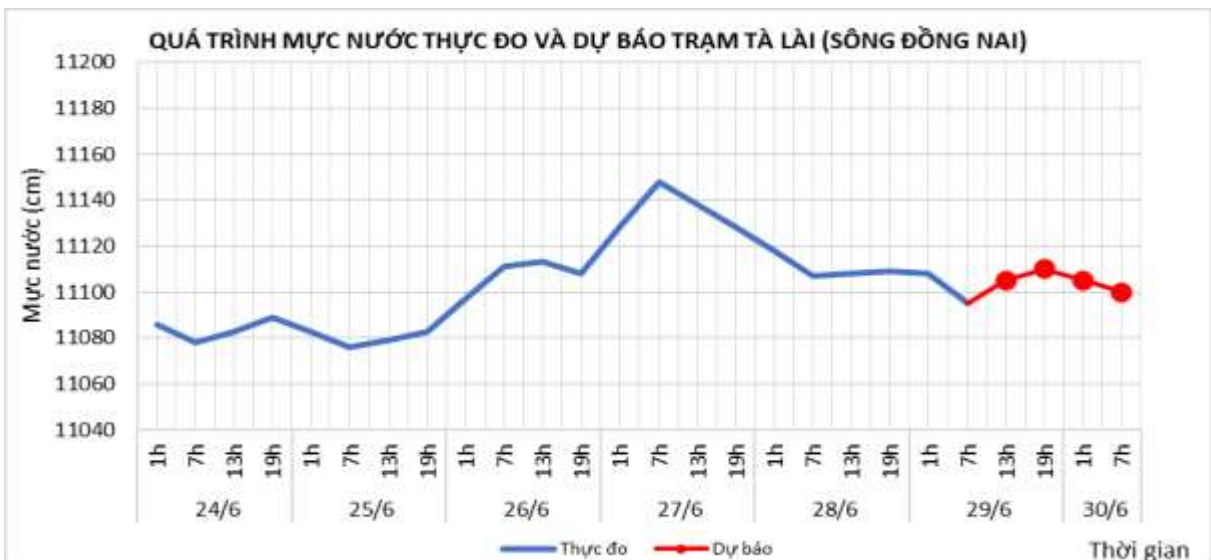
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



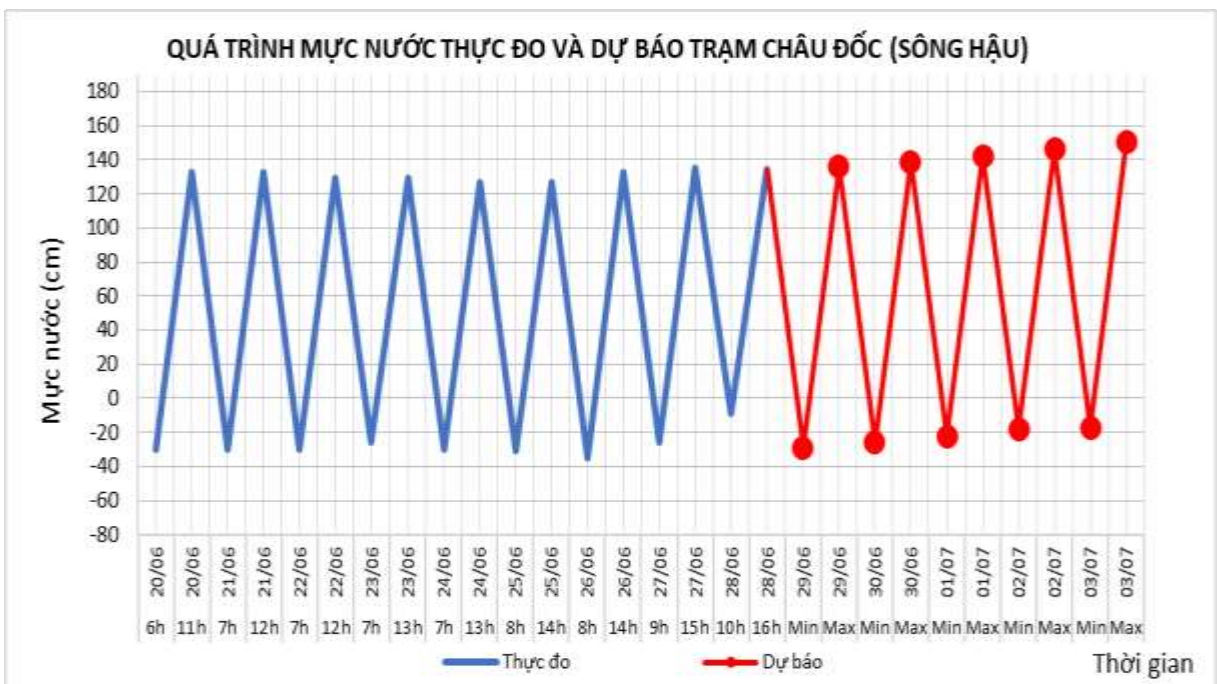
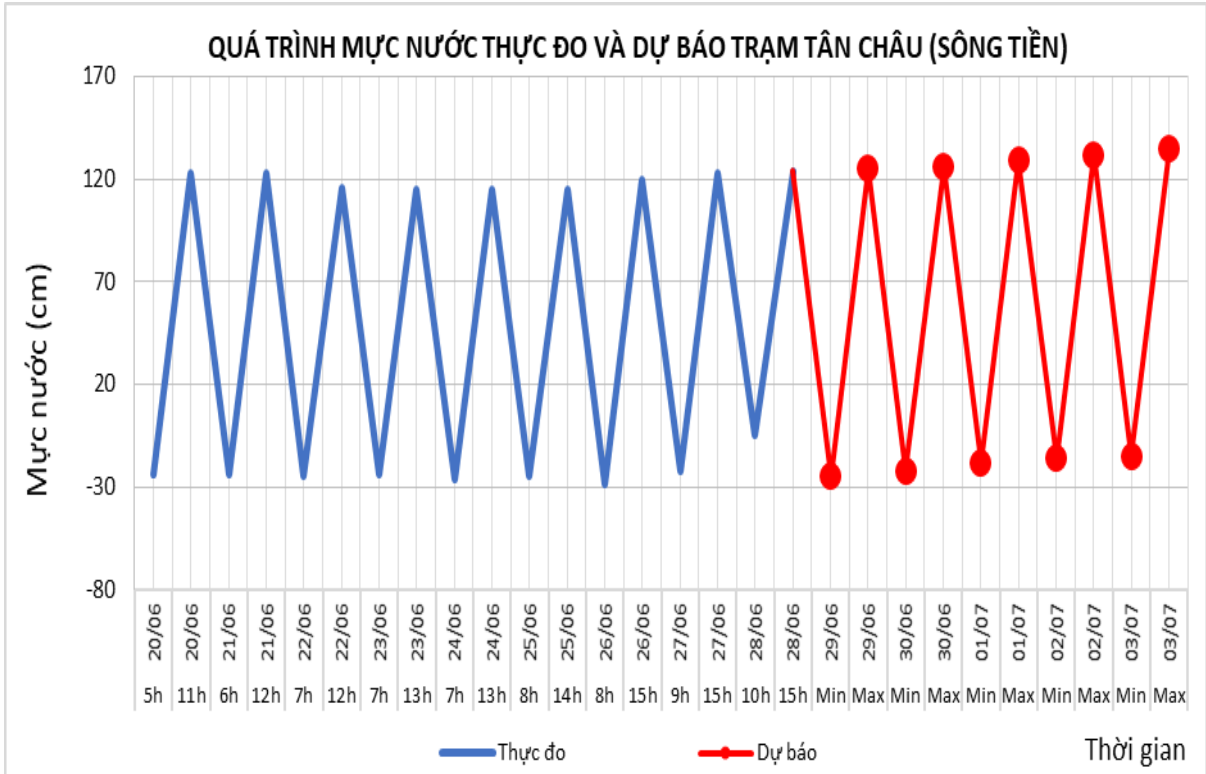
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Mức nước cao nhất ngày 27/6 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,23m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,35m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 02/7, mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,35m tại Châu Đốc ở mức 1,50m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-28/06	19h-28/06	1h-29/06	7h-29/06	13h-29/06		19h-29/06		1h-30/06		7h-30/06		13h-30/06		19h-30/06		1h-01/07		7h-01/07	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	396	40	310	360	250	↓	280	↑	220	↓	260	↑								
Thao	Yên Bái	2520	2496	2490	2485	2535	↑	2530	↓	2520	↓	2515	↓								
Thao	Phú Thọ	1280	1275	1265	1252	1275	↑	1270	↓	1265	↓	1260	↓								
Lô	Tuyên Quang	1490	1586	1595	1571	1470	↓	1520	↑	1630	↑	1670	↑								
Lô	Vụ Quang	541	548	554	615	550	↓	590	↑	630	↑	670	↑								
Hồng	Hà Nội	116	102	114	106	125	↑	120	↓	130	↑	110	↓	100	↓	90	↓	120	↑	100	↓
Cả	Nam Đàn	25	20	65	12	-20	↓	25	↑	60	↑	10	↓	-10	↓	15	↑				
Kôn	Thanh Hòa	671	670	668	666	670	↑	672	↑	669	↓	674	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51598	51590	51638	51606	51560	↓	51550	↓	51585	↑	51570	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41669	41675	41681	41688	41675	↓	41685	↑	41690	↑	41695	↑								
Đồng Nai	Tà Lài	11108	11109	11108	11095	11105	↑	11110	↑	11105	↓	11100	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	224	↓	196	↓	225	↑	180	↓
Thương	Phù Lạng Thương	384	↓	297	↑	370	↓	310	↑
Lục Nam	Lục Nam	134	↓	89	↑	130	↓	95	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	108	↓	65	↓	90	↓	65	⇒
Hoàng Long	Bến Đẽ	78	↓	65	↓	100	↑	75	↑
Mã	Giàng (**)	102	↓	16	↑	90	↓	-5	↓
La	Linh Cảm	65	↓	-34	↑	65	⇒	-40	↓
Gianh	Mai Hóa	44	↓	-36	↑	55	↑	-35	↑
Hương	Kim Long	57	↑	47	↑	52	↓	42	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	40	↑	-5	↑	30	↓	-8	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	54	↑	15	↑	42	↓	15	⇒
Đà Rằng	Phú Lâm	13	↑	-28	↑	12	↓	-30	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày											Mức nước thấp ngày												
		Thực đo		Dự báo									Thực đo		Dự báo										
		28/06		29/06	30/06	01/07	02/07	03/07			28/06		29/06	30/06	01/07	02/07	03/07								
Sông Tiền	Tân Châu	124	↑	125	↑	126	↑	129	↑	132	↑	135	↑	-5	↓	-25	↓	-22	↑	-18	↑	-16	↑	-15	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	134	↓	136	↑	139	↑	142	↑	146	↑	150	↑	-9	↓	-29	↓	-26	↑	-22	↑	-18	↑	-17	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 30/06

Tin phát lúc: 10h30'

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin



Phùng Tiến Dũng